

Số: 30/2022/QĐST-DS

Trà Cú, ngày 04 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2021/TLST-DS, ngày 19 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị So Q, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Trần Thị So Q: Bà Lê Thụy Thanh S, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 15/3/2021).

- *Bị đơn:* Bà Thạch Thị T, sinh năm 1946.

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Thạch Thị T: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 09/7/2021).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần K, sinh năm 1962;

2. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1964;

3. Anh Huỳnh Đa G, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của anh Huỳnh Đa G: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 22/4/2022)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Phần thửa đất số 328, tờ bản đồ số 5, diện tích 90m² tọa lạc ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Thạch Thị T đứng tên chủ sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 10/02/2014 và diện tích 04m² (diện tích theo khảo sát đo đạc thực tế ngày 30/11/2021) nằm trong tổng diện tích 560m² thuộc thửa đất số 331, tờ bản đồ số 9 tọa lạc ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Trần Thị So Q đứng tên chủ sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 21/9/2018; Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị So Q và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần K là bà Lê Thụy Thanh S và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn H đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Thạch Thị T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Đa G thống nhất tự thỏa thuận như sau:

- Hộ bà Thạch Thị T được quyền quản lý và sử dụng phần đất có diện tích 25m² (đất ở tại nông thôn) thuộc một phần của thửa 328, tờ bản đồ số 9, tọa lạc ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Thạch Thị T đứng tên chủ sử dụng đất và diện tích 04m² (đất ở tại nông thôn) nằm trong tổng diện tích 560m² thuộc thửa đất số 331, tờ bản đồ số 9 tọa lạc ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Trần Thị So Q đứng tên chủ sử dụng đất.

+ Phần diện tích 25m² thuộc một phần thửa 328, tờ bản đồ số 9 (thuộc phần A theo sơ đồ khu đất của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Trà Vinh – Chi nhánh huyện C ngày 30/11/2021) có tứ cận như sau:

Phía Đông giáp thửa 327, có kích thước 19,2m;

Phía Tây giáp phần còn lại của thửa 328, có kích thước 18,7m;

Phía Nam giáp thửa 331, có kích thước 1,1m;

Phía Bắc giáp thửa 246, có kích thước 1,5m;

+ Phần diện tích 4m² thuộc một phần thửa 331, tờ bản đồ số 9 (thuộc phần B theo sơ đồ khu đất của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Trà Vinh – Chi nhánh huyện C ngày 30/11/2021) có tứ cận như sau:

Phía Đông giáp thửa 329, có kích thước 4,6m;

Phía Tây giáp phần còn lại của thửa 331, có kích thước 4,6m;

Phía Nam giáp phần còn lại của thửa 331, có kích thước 1,0m;

Phía Bắc giáp thửa 328, có kích thước 1,1m;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn H đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Thạch Thị T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Đa G đồng ý thống nhất giao phần diện tích 65m² còn lại không tranh chấp thuộc một phần của thửa 328, tờ bản đồ số 9, tọa lạc ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Thạch Thị T đứng tên chủ sử dụng đất cho bà Trần Thị So Q được quyền quản lý và sử dụng.

(Kèm theo sơ đồ khu đất của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Trà Vinh – Chi nhánh huyện C ngày 30/11/2021).

Giao các bên đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nêu trên và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có) của các bên theo quy định (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy gốc) số BQ 302884 thuộc thửa 328, tờ bản đồ số 9, đất tọa lạc tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Thạch Thị T đứng tên chủ sử dụng đất được cấp vào ngày 10/02/2014, hiện nay do bà Thạch Thị T đang giữ và (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy gốc) số CO 053365 thuộc thửa 331, tờ bản đồ số 9, đất tọa lạc tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Trần Thị So Q đứng tên chủ sử dụng đất được cấp vào ngày 21/9/2018, hiện nay bà Trần Thị So Q đang giữ; bà T, bà So Q có trách nhiệm giao cho cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất theo thỏa thuận giữa các bên.

- Các bên đương sự thống nhất không có tài sản gì trên phần đất nêu trên.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 2.093.000 đồng, bà Trần Thị So Q tự nguyện chịu toàn bộ và đã giao nhận xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Miễn toàn bộ án phí dân sự cho bà Thạch Thị T, do bà T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Bà Trần Thị So Q nộp 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng), căn cứ vào biên lai thu tạm ứng án phí số 0004835 ngày 19/4/2021 thì bà So Q đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại tiền án phí còn thừa là 225.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lý Văn Sáu